

H, ngày 14 tháng 11 năm 2022.

Số: 856/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 824/2022/TLST-HNGĐ ngày 02/11/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa người yêu cầu:

- Chị **Hà Thị Th**, sinh năm 1987; HKTT: Thôn Th1, xã M, huyện S, thành phố H. Nơi ở: Khu tập thể 212, Học viện Kỹ thuật quân sự, phố T, phường X, quận B1, thành phố H.

Địa chỉ nơi làm việc: Văn phòng Ch (Số 1 đường H1, phường Ng, quận B, thành phố H).

- Anh **Trần Văn Q**, sinh năm 1985; HKTT: xã Ngh, huyện Ngh1, tỉnh N. Nơi ở: Khu tập thể 212, Học viện Kỹ thuật quân sự, phố T, phường X, quận B1, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/11/2022 tại Tòa án nhân dân quận B.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị Th và anh Trần Văn Q.

- Về con chung: Chị Hà Thị Th và anh Trần Văn Q xác nhận có 02 con chung là cháu Trần Hà Yến Nh, sinh ngày 09/9/2011 và cháu Trần Phúc V, sinh ngày 21/9/2020.

Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của chị Th và anh Q: Giao cháu Trần Phúc V cho chị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao cháu Trần Hà Yến Nh cho anh Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau.

Chị Th và anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Hà Thị Th và anh Trần Văn Q xác nhận: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, anh, chị tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Chị Hà Thị Th và anh Trần Văn Q xác nhận không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hà Thị Th tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền số 0002609 ngày 01/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận B;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH:
UBND xã Minh Trí, Sóc Sơn, HN
Số giấy 113, ngày 13/10/2010;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. H;
- Chi cục THA DS quận B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Thị Sen